

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP

### MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ỨNG DỤNG TRONG NÔNG NGHIỆP

**Chương 1. Tổng quan về ứng dụng của CNTT trong nông nghiệp:** tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong nông nghiệp, Những thiết bị CNTT sử dụng trong nông nghiệp là gì?

**Chương 2. Ứng dụng của GPS và GIS:** GPS, GIS là gì? Ứng dụng GPS và GIS trong nông nghiệp, Tương lai sử dụng GPS và GIS trong nông nghiệp.

**Chương 3. Ứng dụng của IoT, Block chain và AI:** IoT, Block chain và AI là gì? Ứng dụng của IoT, Block chain và AI trong nông nghiệp?

**Chương 4. Ứng dụng tạo và chia sẻ kiến thức nông nghiệp:** Tổng quan về ứng dụng mobile trong nông nghiệp? Ứng dụng trong tạo, lưu trữ và chia sẻ tài liệu trực tuyến?

**Chương 5: Thương mại điện tử và sản phẩm nông nghiệp:** Thương mại và tiếp thị điện tử là gì? Hiện trạng phát triển của thương mại điện tử trong nông nghiệp?

**Chương 6: Ứng dụng của CNTT đối với sự tham gia của phụ nữ trong sản xuất nông nghiệp:** Trình bày tổng quan về sự tham gia của phụ nữ trong nông nghiệp? Xu hướng chuyển đổi trong nông nghiệp? Vai trò của CNTT trong nông nghiệp thông minh?

### Đề thi thử: Công nghệ thông tin ứng dụng trong nông nghiệp

**Câu 1.** ICT trong nông nghiệp là gì?

- A. Ứng dụng công nghệ sinh học
- B. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong sản xuất nông nghiệp
- C. Sử dụng phân bón hóa học
- D. Cơ giới hóa nông nghiệp

**Đáp án: B**

**Câu 2.** Lợi ích chính của ICT trong nông nghiệp là:

- A. Tăng chi phí sản xuất
- B. Giảm năng suất
- C. Nâng cao hiệu quả quản lý và sản xuất
- D. Giảm diện tích đất

**Đáp án: C**

**Câu 3.** Nông nghiệp số là:

- A. Sử dụng máy kéo
- B. Ứng dụng công nghệ số vào toàn bộ chuỗi giá trị nông nghiệp

- C. Trồng cây trong nhà kính
- D. Chăn nuôi truyền thống

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Một hệ thống nông nghiệp thông minh thường bao gồm:

- A. Cảm biến, mạng, dữ liệu và phân tích
- B. Máy cày
- C. Hạt giống
- D. Phân bón

**Đáp án: A**

**Câu 5.** Công nghệ nào hỗ trợ ra quyết định trong nông nghiệp chính xác?

- A. AI
- B. Blockchain
- C. GIS
- D. Tất cả các đáp án trên

**Đáp án: D**

**Câu 6.** Một trong những mục tiêu của nông nghiệp thông minh là:

- A. Tăng sử dụng hóa chất
- B. Tối ưu tài nguyên và bảo vệ môi trường
- C. Tăng lao động thủ công
- D. Giảm ứng dụng công nghệ

**Đáp án: B**

**Câu 7.** Dữ liệu trong nông nghiệp số thường đến từ:

- A. Cảm biến
- B. Vệ tinh
- C. Máy bay không người lái
- D. Tất cả các đáp án

**Đáp án: D**

**Câu 8.** Công nghệ giúp theo dõi chuỗi cung ứng nông sản:

- A. Blockchain
- B. Word
- C. Excel
- D. PowerPoint

**Đáp án: A**

**Câu 9.** Một ví dụ của nông nghiệp thông minh:

- A. Tưới nước tự động theo độ ẩm đất
- B. Thu hoạch thủ công
- C. Bón phân ngẫu nhiên
- D. Không sử dụng dữ liệu

**Đáp án: A**

**Câu 10.** ICT giúp nông dân:

- A. Dự báo thời tiết
- B. Quản lý trang trại
- C. Bán nông sản online
- D. Tất cả các đáp án

**Đáp án: D**

**Câu 11.** IoT là viết tắt của:

- A. Internet of Technology
- B. Internet of Things
- C. Intelligence of Things
- D. Internet of Tools

**Đáp án: B**

**Câu 12.** IoT trong nông nghiệp chủ yếu sử dụng:

- A. Cảm biến
- B. Internet
- C. Phần mềm phân tích
- D. Tất cả các đáp án

**Đáp án:** D

**Câu 13.** Cảm biến độ ẩm đất giúp:

- A. Điều chỉnh tưới tiêu
- B. Dự báo thời tiết
- C. Phun thuốc
- D. Thu hoạch

**Đáp án:** A

**Câu 14.** Thiết bị IoT phổ biến trong nông nghiệp là:

- A. Node cảm biến
- B. Router
- C. Gateway
- D. Tất cả các đáp án

**Đáp án:** D

**Câu 15.** IoT giúp nông dân:

- A. Giám sát từ xa
- B. Tăng chi phí
- C. Giảm năng suất
- D. Không thay đổi gì

**Đáp án:** A

**Câu 16.** Công nghệ truyền thông phổ biến cho IoT nông nghiệp:

- A. LoRa
- B. WiFi

- C. ZigBee
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 17.** IoT giúp tối ưu:

- A. Nước tưới
- B. Phân bón
- C. Thuốc bảo vệ thực vật
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 18.** Một ứng dụng IoT trong chăn nuôi:

- A. Theo dõi sức khỏe vật nuôi
- B. Trồng cây
- C. Thu hoạch
- D. Bán hàng

**Đáp án: A**

**Câu 19.** IoT giúp phát hiện:

- A. Sâu bệnh
- B. Nhiệt độ môi trường
- C. Độ ẩm đất
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 20.** IoT trong nhà kính giúp:

- A. Điều khiển nhiệt độ
- B. Điều khiển ánh sáng
- C. Điều khiển độ ẩm
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 21.** Thành phần chính của hệ thống IoT:

- A. Cảm biến
- B. Kết nối mạng
- C. Phân tích dữ liệu
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 22.** IoT giúp nông nghiệp trở nên:

- A. Chính xác
- B. Thông minh
- C. Tự động
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 23.** Ví dụ thiết bị IoT:

- A. Cảm biến nhiệt độ
- B. Máy tính
- C. Máy in
- D. Loa

**Đáp án: A**

**Câu 24.** IoT giúp giảm:

- A. Lãng phí tài nguyên
- B. Thông tin
- C. Dữ liệu
- D. Internet

**Đáp án: A**

**Câu 25.** IoT kết hợp với AI giúp:

- A. Dự đoán năng suất
- B. Phân tích dữ liệu
- C. Ra quyết định
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 26.** AI là viết tắt của:

- A. Artificial Intelligence
- B. Automatic Internet
- C. Artificial Internet
- D. Advanced Intelligence

**Đáp án:** A

**Câu 27.** AI có thể được dùng để:

- A. Nhận diện sâu bệnh
- B. Phân tích dữ liệu cây trồng
- C. Dự đoán năng suất
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 28.** Công nghệ AI thường sử dụng:

- A. Machine Learning
- B. Deep Learning
- C. Neural Network
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 29.** AI có thể phân tích:

- A. Hình ảnh cây trồng
- B. Dữ liệu thời tiết

- C. Dữ liệu đất
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 30.** AI trong nông nghiệp giúp:

- A. Tự động hóa
- B. Ra quyết định
- C. Tăng hiệu quả
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 31.** Drone kết hợp AI có thể:

- A. Phun thuốc
- B. Giám sát cây trồng
- C. Phân tích hình ảnh
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 32.** AI có thể dự đoán:

- A. Sâu bệnh
- B. Năng suất
- C. Thời điểm thu hoạch
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 33.** AI sử dụng dữ liệu từ:

- A. IoT
- B. Vệ tinh
- C. Drone
- D. Tất cả



**Đáp án: D**

**Câu 34.** Một ứng dụng AI trong chăn nuôi:

- A. Nhận diện bệnh vật nuôi
- B. Theo dõi hoạt động
- C. Phân tích dữ liệu sức khỏe
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 35.** AI giúp giảm:

- A. Lao động thủ công
- B. Sai sót trong sản xuất
- C. Chi phí
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 36.** Computer Vision trong nông nghiệp dùng để:

- A. Phân tích hình ảnh cây trồng
- B. Gửi email
- C. Tính toán tài chính
- D. Lưu trữ dữ liệu

**Đáp án: A**

**Câu 37.** AI giúp tối ưu:

- A. Bón phân
- B. Tưới nước
- C. Phun thuốc
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 38.** AI có thể hỗ trợ:

- A. Phân loại trái cây
- B. Kiểm tra chất lượng
- C. Phân tích sản lượng
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 39.** AI giúp nâng cao:

- A. Hiệu quả sản xuất
- B. Chất lượng nông sản
- C. Quản lý trang trại
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 40.** AI hoạt động dựa trên:

- A. Dữ liệu
- B. Thuật toán
- C. Mô hình học máy
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 41.** GIS là viết tắt của:

- A. Geographic Information System
- B. Global Internet System
- C. Geographic Internet Service
- D. Global Information Software

**Đáp án:** A

**Câu 42.** GPS dùng để:

- A. Xác định vị trí
- B. Lưu trữ dữ liệu

- C. Phân tích hình ảnh
- D. Kết nối internet

**Đáp án: A**

**Câu 43.** GIS giúp:

- A. Quản lý bản đồ nông nghiệp
- B. Phân tích đất đai
- C. Quy hoạch cây trồng
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 44.** GPS sử dụng tín hiệu từ:

- A. Vệ tinh
- B. Máy tính
- C. Drone
- D. Cảm biến

**Đáp án: A**

**Câu 45.** GIS giúp phân tích:

- A. Độ phì nhiêu đất
- B. Phân bố cây trồng
- C. Biến đổi môi trường
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 46.** GPS giúp:

- A. Định vị máy nông nghiệp
- B. Lập bản đồ trang trại
- C. Theo dõi thiết bị
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 47.** Một ứng dụng GIS:

- A. Bản đồ đất
- B. Bản đồ khí hậu
- C. Bản đồ sản xuất
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 48.** GIS thường dùng dữ liệu từ:

- A. Vệ tinh
- B. Drone
- C. GPS
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 49.** GIS hỗ trợ:

- A. Quy hoạch nông nghiệp
- B. Quản lý tài nguyên
- C. Giám sát môi trường
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 50.** GPS trong nông nghiệp chính xác có thể đạt:

- A. Centimet
- B. Mét
- C. Km
- D. 10 km

**Đáp án: A**

**Câu 56.** Blockchain là:

- A. Cơ sở dữ liệu phân tán
- B. Hệ thống máy tính
- C. Phần mềm kế toán
- D. Thiết bị mạng

**Đáp án:** A

**Câu 57.** Blockchain giúp:

- A. Truy xuất nguồn gốc nông sản
- B. Lưu trữ dữ liệu minh bạch
- C. Tăng độ tin cậy
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 58.** Một ứng dụng Blockchain:

- A. Chuỗi cung ứng thực phẩm
- B. Quản lý tài chính
- C. Theo dõi sản phẩm
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 59.** Thương mại điện tử trong nông nghiệp giúp:

- A. Bán hàng online
- B. Kết nối nông dân và người tiêu dùng
- C. Mở rộng thị trường
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 60.** Ví dụ sàn thương mại điện tử:

- A. Shopee
- B. Lazada

- C. Amazon
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 61.** Blockchain giúp đảm bảo:

- A. Tính minh bạch
- B. Tính bảo mật
- C. Tính không thể sửa đổi dữ liệu
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 62.** Một lợi ích của thương mại điện tử:

- A. Giảm trung gian
- B. Tăng lợi nhuận nông dân
- C. Tiếp cận khách hàng rộng hơn
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 63.** Blockchain lưu trữ dữ liệu theo:

- A. Khối (block)
- B. Bảng
- C. File
- D. Thư mục

**Đáp án: A**

**Câu 64.** Smart Contract là:

- A. Hợp đồng thông minh tự động thực hiện
- B. Hợp đồng giấy
- C. Phần mềm kế toán
- D. Hệ thống mạng

**Đáp án: A**

**Câu 65.** Blockchain giúp chống:

- A. Gian lận
- B. Giả mạo sản phẩm
- C. Sửa đổi dữ liệu
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 71.** Phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong:

- A. Sản xuất nông nghiệp
- B. Chế biến
- C. Thương mại
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 72.** ICT giúp phụ nữ nông thôn:

- A. Tiếp cận thông tin
- B. Học kỹ thuật mới
- C. Bán sản phẩm
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 73.** Công nghệ số giúp phụ nữ:

- A. Khởi nghiệp nông nghiệp
- B. Quản lý kinh doanh
- C. Bán hàng online
- D. Tất cả

**Đáp án: D**

**Câu 74.** Một lợi ích của đào tạo ICT cho phụ nữ:

- A. Tăng kỹ năng
- B. Tăng thu nhập
- C. Tăng cơ hội việc làm
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 75.** Thương mại điện tử giúp phụ nữ:

- A. Bán nông sản trực tiếp
- B. Giảm phụ thuộc thương lái
- C. Mở rộng thị trường
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 76.** Một thách thức của phụ nữ trong nông nghiệp số:

- A. Thiếu kỹ năng số
- B. Thiếu thiết bị
- C. Thiếu truy cập internet
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 77.** Chương trình đào tạo số cho phụ nữ giúp:

- A. Nâng cao năng lực
- B. Tăng khả năng tiếp cận thị trường
- C. Phát triển kinh tế gia đình
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 78.** Phụ nữ có thể sử dụng smartphone để:

- A. Bán hàng
- B. Học kỹ thuật



- C. Quản lý trang trại
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 79.** Một mục tiêu của nông nghiệp số:

- A. Bình đẳng giới
- B. Phát triển bền vững
- C. Tăng thu nhập nông dân
- D. Tất cả

**Đáp án:** D

**Câu 80.** Phụ nữ tham gia chuyển đổi số nông nghiệp giúp:

- A. Tăng hiệu quả sản xuất
- B. Phát triển cộng đồng
- C. Nâng cao kinh tế hộ gia đình
- D. Tất cả

**Đáp án:** D